

Số: 167/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP
đầu tư tại Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện (EMETC)**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu tại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP được ban hành kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-BXD ngày 24/10/2016;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Đề án cơ cấu lại LILAMA giai đoạn 2021-2025 đã được Đại hội cổ đông bất thường năm 2024 Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT ngày 21/02/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP thông qua kế hoạch thoái vốn đầu tư của LILAMA tại một số đơn vị thành viên theo Đề án cơ cấu lại LILAMA giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 111/2024/112/CTTĐG-CPAVIETNAM-NV2 ngày 24/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM thẩm định xác định giá trị doanh nghiệp Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện tại thời điểm ngày 30/06/2024;

Căn cứ Văn bản số 1355/2024/CV-CPA VIETNAM ngày 24/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM về việc đề xuất giá khởi điểm một cổ phần của EMETC;

Căn cứ Văn bản số 06/2025/CV-CKCT07 ngày 13/01/2025 của Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (CTS) về việc Phương án chuyển nhượng vốn của LILAMA đầu tư tại EMETC;

Căn cứ Biên bản họp số 30/BBH-TGVTV ngày 25/12/2024 của Tổng công ty về việc rà soát kết quả thực hiện dịch vụ tư vấn thẩm định giá xác định giá trị doanh nghiệp, định giá cổ phần, làm cơ sở đề xuất giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn của Tổng công ty tại EMETC;

Căn cứ Tờ trình số 76/TCT-TCKT ngày 10/2/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty về việc phương án chuyển nhượng vốn của LILAMA đầu tư tại EMETC;

Căn cứ Công văn số 2819/BXD-QLDN ngày 29/4/2025 của Bộ Xây dựng về việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty LILAMA tại EMETC;

Căn cứ Biên bản họp số 164/BB-HĐQT ngày 08/05/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt nam - CTCP,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án chuyển nhượng vốn của LILAMA đầu tư tại EMETC với các nội dung chính như sau:

- **Số lượng cổ phần LILAMA sở hữu** tại Công ty EMETC thời điểm hiện tại: 542.750 cổ phần, chiếm 36,18% vốn điều lệ.
- **Số lượng cổ phần chào bán:** 542.750 cổ phần, chiếm 36,18% vốn điều lệ của EMETC.
- **Loại cổ phần chào bán:** Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- **Giá khởi điểm chào bán cổ phần:** 81.000 đồng/cổ phần.
- **Mục đích chào bán:** Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn của LILAMA đầu tư tại EMETC theo Đề án cơ cấu lại LILAMA giai đoạn 2021-2025.
- **Phương thức chuyển nhượng:** Chuyển nhượng trên sàn GDCK - Giao dịch khớp lệnh liên tục.

Trường hợp thực hiện theo Phương thức Chuyển nhượng trên sàn GDCK - Giao dịch khớp lệnh liên tục không thành công thì thực hiện theo phương thức **Chuyển nhượng ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán thông qua xin ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý.**

- **Thời gian dự kiến thực hiện:** Dự kiến trong Quý II/2025, ngay sau khi được Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận và EMETC hoàn thành đăng ký niêm yết bổ sung 26.000 cổ phiếu của LILAMA.

(Chi tiết Phương án chuyển nhượng vốn kèm theo)

Điều 2. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Tổng công ty triển khai các thủ tục cần thiết liên quan, ký các hồ sơ gửi Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để tổ chức thực hiện phương án chào bán cổ phần EMETC do Tổng công ty sở hữu, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, công khai, minh bạch, hiệu quả, tối đa hóa lợi ích và không làm thất thoát tài sản, tiền vốn của doanh nghiệp/Nhà nước.

Điều 3. Tổng giám đốc Tổng công ty, Trưởng các phòng ban, đơn vị liên quan, Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại EMETC chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Tổng giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Ban Kiểm toán nội bộ;
- Phòng TCKT;
- TGV thoái vốn TCT;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Đức Kiên



**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY -
THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN**



TỔ CHỨC TƯ VẤN
Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam



Hà Nội – Năm 2025

CÁC KHÁI NIỆM

- Công ty/LCD/Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện
- Tổng Công ty/LILAMA : Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP
- CTCP : Công ty Cổ phần
- VietinBank Securities/Tổ chức tư vấn : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BCTC : Báo cáo tài chính
- HĐKD : Hoạt động kinh doanh

MỤC LỤC

PHẦN I: TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY – THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN 5

1.	Thông tin chung về Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện.....	5
1.1	Thông tin khái quát.....	5
1.2	Quá trình hình thành và phát triển.....	5
1.3	Ngành nghề kinh doanh	6
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty:	9
3.	Cơ cấu cổ đông của Công ty.....	14
4.	Tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện.....	14
4.1	Tình hình tài chính.....	14
4.2	Kết quả hoạt động kinh doanh	16
4.3	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	17
5.	Tình hình sử dụng đất đai của Công ty	18
6.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm tiếp theo	18

PHẦN II: PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN ĐẦU TƯ CỦA TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM TẠI CTCP LẮP MÁY – THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN18

1.	Cơ sở pháp lý.....	18
2.	Mục đích chuyển nhượng vốn	20
3.	Tình hình đầu tư vốn.....	20
4.	Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn	20
5.	Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện và Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn tại CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện.....	20
5.1	Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện..	21
5.2	Số lượng cổ phần chuyển nhượng và Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn tại CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện.....	21
6.	Các phương án chuyển nhượng cổ phần.....	22
6.1.	Thực hiện chuyển nhượng cổ phần ngoài hệ thống của Sở Giao dịch Chứng khoán.....	22
6.2.	Thực hiện chuyển nhượng cổ phần trong hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán.....	25
7.	Đề xuất.....	27
7.1.	Phương thức chuyển nhượng.....	27

7.2	<i>Giá khởi điểm chào bán.....</i>	27
8.	<i>Thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn.....</i>	29
9.	<i>Dự kiến lộ trình thực hiện.....</i>	29

PHẦN I: TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY – THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN

1. Thông tin chung về Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện

1.1 Thông tin khái quát

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY – THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN
- Tên tiếng Anh: Erection Electromechanics Testing Joint Stock Company
- Tên viết tắt: EMETC, JSC
- Người đại diện theo pháp luật: **Lê Văn Định**
- Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Trụ sở chính: Số nhà 434-436 đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024.35543839 Fax: 024.35543790
- Vốn điều lệ đăng ký: 15.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng*)
- Vốn thực góp: 15.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng*)
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 1.500.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.499.945 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 55 cổ phiếu
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0100106458 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05 tháng 03 năm 2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 21 tháng 05 năm 2024
- Hoạt động kinh doanh chính: - Kiểm tra và phân tích kỹ thuật - Mã ngành: 7120
- Sàn giao dịch: HNX
- Mã cổ phiếu: LCD
- Logo của Công ty:



1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện tiền thân là Trung tâm nghiên cứu kinh tế kỹ thuật Lắp máy (sau gọi tắt là Trung tâm) thuộc Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, công ty đã tạo dựng được uy tín lớn trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, đặc biệt là trong lĩnh vực chuyên ngành của công ty là dịch vụ kiểm tra không

phá hủy và lắp đặt, thí nghiệm điện.

Các mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện như sau:

Thời gian	Nội dung
2004	Bộ Xây dựng có quyết định số 54/QĐ-BXD cổ phần hóa Công ty Lắp máy và Thí nghiệm cơ điện thuộc Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam thành Công ty Cổ phần Lắp máy và Thí nghiệm cơ điện với số vốn điều lệ là 5.600.000.000 đồng
2007	Đổi tên thành Công ty Cổ phần LILAMA - Thí nghiệm Cơ Điện và tăng vốn điều lệ lên 13.500.000.000 đồng
2008	Công ty chuyển trụ sở chính từ 124 Minh Khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội về số 434-436 đường Nguyễn Trãi - xã Trung Văn - huyện Từ Liêm - TP Hà Nội
2010	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện (mã chứng khoán: LCD) chính thức giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
2013	Công ty bổ sung vốn điều lệ từ 13.500.000.000 đồng lên 15.000.000.000 đồng
2014	Công ty thay đổi tên từ Công ty Cổ phần Lilama - Thí nghiệm cơ điện sang Công ty Cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện

1.3 Ngành nghề kinh doanh

Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh
7120 (chính)	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra xử lý gia nhiệt các mối hàn kim loại; - Kiểm tra không phá hủy (NDT) bằng các phương pháp chụp phóng xạ, siêu âm, từ tính, thử màu và kiểm tra chân không; - Thí nghiệm, kiểm tra cơ nhiệt, chạy thử các dây truyền công nghệ cho các nhà máy công nghiệp; - Thí nghiệm kiểm tra, hiệu chỉnh hệ thống thiết bị điện đo lường và điều khiển tự động, hệ thống truyền tải tới 500kv; - Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; - Kinh doanh dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Kinh doanh dịch vụ kiểm định chất lượng sản phẩm hàng hóa trong quá trình sử dụng – Kinh doanh dịch vụ giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa – Kinh doanh dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý.
7021	Hoạt động tư vấn pháp lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản
4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt, bảo trì các loại thang máy và hệ thống phòng chống cháy; Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò

Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh
	sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động; + Các loại cửa tự động; + Hệ thống đèn chiếu sáng; + Hệ thống hút bụi; + Hệ thống âm thanh; + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Lắp đặt, bảo trì các loại thang máy và hệ thống phòng chống cháy; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, máy khai khoáng, máy xây dựng, máy dệt, may, da giày, máy văn phòng
3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt các thiết bị công nghệ tự động, công nghệ môi trường, xử lý nước sinh hoạt, hệ thống điều khiển, các thiết bị đo lường và thiết bị dự phòng chống sét cho các hệ thống điện.
7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế các dây chuyền sản xuất vật liệu xây dựng, giấy và chế biến lương thực, thực phẩm
3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất phụ tùng cấu kiện kim loại, phụ kiện phi tiêu chuẩn cho xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng: gạch lát, tấm lợp, đá ốp lát, đất đèn, ô xy, que hàn
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng
4311	Phá dỡ
4312	Chuẩn bị mặt bằng
4321	Lắp đặt hệ thống điện
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông

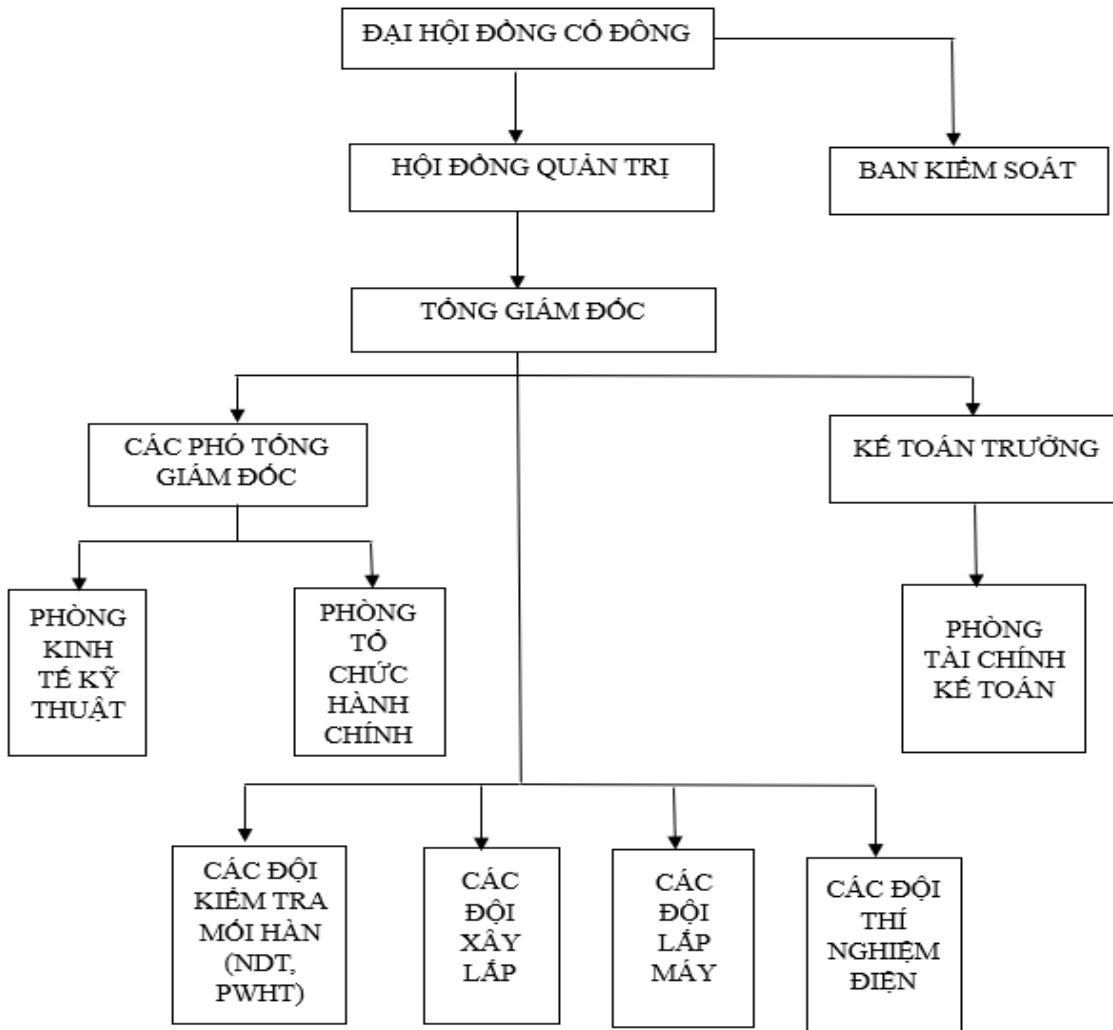
Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh
2512	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn đồ điện gia dụng, điều hòa nhiệt độ
2513	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)
2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
2593	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng
2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn
2651	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển
2652	Sản xuất đồng hồ
3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
3313	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học
3314	Sửa chữa thiết bị điện
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
3319	Sửa chữa thiết bị khác
4610	Đại lý môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa – Môi giới mua bán hàng hóa
4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh
4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
4932	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng – Kinh doanh vận tải

Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh
	khách du lịch bằng xe ô tô
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển – Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển – Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô
7211	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên
7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)
4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp, đường dây tải điện, trạm biến thế, lắp ráp thiết bị máy móc cho các công trình; Xây dựng công trình: đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; Đập và đê - Xây dựng đường hầm – Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời
4101	Xây dựng nhà để ở
7212	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ
4229	Xây dựng công trình công ích khác. Chi tiết: Xây dựng công trình công ích
7710	Cho thuê xe có động cơ
8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Đào tạo về sự sống
4102	Xây dựng nhà không để ở
4211	Xây dựng công trình đường sắt
4212	Xây dựng công trình đường bộ

(Nguồn: Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp)

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty:

Công ty Cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với tình hình đặc điểm kinh doanh theo mô hình Công ty Cổ phần, sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty như sau:



Diễn giải cơ cấu tổ chức:

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Cơ cấu tổ chức của LCD bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Tổng Giám đốc điều hành

Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

ĐHĐCĐ có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;

- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;
- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của HĐQT.

Số lượng thành viên HĐQT ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HĐQT có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh hàng năm và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được ĐHĐCĐ ủy quyền;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty tại ngày 31/12/2024:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Văn Tuyền	Chủ tịch HĐQT
2	Lê Văn Định	Thành viên HĐQT
3	Vũ Hoàng Tùng	Thành viên HĐQT

Ban Kiểm soát

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên của BKS do ĐHCĐ bầu, nhiệm kỳ của BKS không quá năm (05) năm. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát phải kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định (01) thành viên làm Trưởng ban.

Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.

Tổng Giám đốc điều hành

Công ty có một (01) Tổng giám đốc điều hành, các Phó tổng giám đốc điều hành và một Kế toán trưởng và các chức danh khác do HĐQT bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm.

Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và ĐHCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHCĐ thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của HĐQT,

và tư vấn đề HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;

- Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- Vào ngày 30 tháng 11 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề HĐQT thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của HĐQT, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc điều hành và pháp luật.

❖ **Số lượng người lao động**

Tổng số lượng người lao động tính đến ngày 31/12/2024 của LCD là 103 người với cơ cấu như sau:

TT	Cơ cấu lao động	Số người lao động	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ học vấn		
-	Đại học và trên đại học	42	40,8%
-	Cao đẳng	7	6,8%
-	Trung cấp	9	8,7%
-	Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	15	14,6%
-	Lao động chưa qua đào tạo	30	29,1%
	TỔNG CỘNG	103	100%
	Trong đó:		
-	Lao động gián tiếp	21	20,4%
-	Lao động trực tiếp	82	79,6%
II	Phân theo giới tính		
-	Nam	95	92,2%
-	Nữ	8	7,8%

(Nguồn: LCD)

3. Cơ cấu cổ đông của Công ty**❖ Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 23/05/2024**

STT	Danh mục	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
A	Cổ phiếu đang lưu hành	85	1.499.945	15.000.000.000	100,0%
I	Cổ đông trong nước	85	1.499.945	15.000.000.000	100,0%
1	Cổ đông tổ chức	2	542.827	5.428.270.000	36,2%
2	Cổ đông cá nhân	83	957.118	9.571.180.000	63,8%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	0,0%
1	Cổ đông tổ chức	-	-	-	0,0%
2	Cổ đông cá nhân	-	-	-	0,0%
B	Cổ phiếu quỹ	1	55	550.000	0,0%
Tổng cộng (A+B)		86	1.500.000	15.000.000.000	100,0%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của LCD số V863/2024-LCD/VSDC-ĐK ngày 27/05/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm 23/05/2024)

❖ Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 23/05/2024

STT	Cổ đông	Số cổ phiếu nắm giữ (cổ phiếu)	Giá trị cổ phiếu nắm giữ tính theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ trọng/Vốn Điều lệ (%)
1	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP	542.750	5.427.500.000	36,2%
2	Phạm Văn Tuyền	350.111	3.501.110.000	23,3%
3	Vũ Hoàng Tùng	286.350	2.863.500.000	19,1%
4	Vũ Thị Thúy Giang	255.000	2.550.000.000	17,0%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của LCD số V863/2024-LCD/VSDC-ĐK ngày 27/05/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm 23/05/2024)

❖ Thông tin công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết của Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện

- Thông tin về công ty mẹ của LCD: Không có
- Thông tin về công ty con của LCD: Không có

4. Tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện**4.1 Tình hình tài chính****❖ Công nợ phải thu**

Bảng 1. Công nợ phải thu giai đoạn 31/12/2021 - 30/09/2024*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	85.906	86.654	69.866	69.464
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	73.031	73.631	67.903	67.642
2	Trả trước người bán ngắn hạn	12.278	11.895	409	664
3	Phải thu ngắn hạn khác	4.058	4.588	5.212	4.817
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(3.460)	(3.460)	(3.658)	(3.658)
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	
Tổng cộng		85.906	86.654	69.866	69.464

(Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và Quý 3/2024 tự lập của LCD)❖ **Công nợ phải trả****Bảng 2. Công nợ phải trả giai đoạn 31/12/2021 - 30/09/2024***Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024
A	Nợ ngắn hạn	108.882	100.325	90.988	94.405
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	2.949	4.481	3.433	6.394
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	352	156	547	638
2	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	4.814	1.147	1.642	2.150
3	Phải trả người lao động	1.808	2.526	1.825	1.498
4	Chi phí phải trả ngắn hạn	10.651	8.130	7.365	10.139
5	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	540	540	540	1.890
6	Phải trả ngắn hạn khác	33.800	30.619	20.708	22.803
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	50.790	52.726	54.927	48.893
B	Nợ dài hạn	628	295	-	-
1	Phải trả dài hạn người bán	-	-	-	-
2	Phải trả dài hạn khác	-	-	-	-
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	628	295	-	-

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024
4	Dự phòng phải trả dài hạn	3.178	-	-	-
Tổng cộng		109.510	100.620	90.988	94.405

(Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và Quý 3/2024 tự lập của LCD)

❖ **Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/09/2024**

Bảng 3. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/09/2024

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
Tài sản cố định hữu hình	45.731	2.705	5.92%
Nhà cửa, vật kiến trúc	4.509	760	16.86%
Máy móc, thiết bị	37.431	1.721	4.60%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2.461	-	-
Thiết bị, dụng cụ quản lý	160	-	-
Tài sản cố định khác	1.170	223	19.06%
Tài sản cố định vô hình	16.268	16.268	100,00%
Quyền sử dụng đất	16.268	16.268	100,00%
Tổng cộng	61.999	18.973	30.60%

(Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và Quý 3/2024 tự lập của LCD)

❖ **Nguồn vốn**

Bảng 4. Cơ cấu nguồn vốn giai đoạn 31/12/2021 – 30/09/2024

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	30/09/2024
1	Tổng tài sản	141.089	131.615	121.563	124.985
2	Vốn chủ sở hữu	31.579	30.995	30.575	30.580
3	Nợ ngắn hạn	108.882	100.325	90.988	94.405
4	Nợ dài hạn	628	295	-	-

(Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và Quý 3/2024 tự lập của LCD)

4.2 Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 5. Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 31/12/2021 – 30/09/2024

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	30/09/2024	% tăng giảm 2023/2022
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	107.055	38.118	35.538	33.807	(6,77%)
2	Giá vốn hàng bán	92.303	28.164	23.570	25.680	(16,31%)
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	2.327	(895)	117	166	(113,07%)
4	Thu nhập khác	600	2.153	1.091	61	(49,33%)
5	Lợi nhuận trước thuế	2.680	378	976	61	158,20%
6	Lợi nhuận sau thuế	1.778	127	114	16	(10,24%)

(Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và Quý 3/2024 tự lập của LCD)

4.3 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**Bảng 6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	30/09/2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,14	1,10	1,11	1,12
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,85	0,89	0,78	0,75
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/ Tổng tài sản (lần)	0,78	0,76	0,75	0,76
+ Hệ số Nợ (Nợ phải trả)/ Vốn chủ sở hữu (lần)	3,47	3,25	2,98	3.09
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng) (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho	2,49	1,09	0,92	0.79

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	30/09/2024
bình quân)				
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (lần)	0,72	0,28	0,28	0,27
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	1,66%	0,33%	0,32%	0,47%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	5,72%	0,41%	0,37%	0,05%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	1,20%	0,09%	0,09%	0,001%
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	2,17%	-2,35%	0,33%	0.49%

(Nguồn: Tính toán từ BCTC năm 2022, năm 2023 đã được kiểm toán và Quý III/2024 tự lập của LCD)

5. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m2)	Thời hạn sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng
1	Số 434-436 Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	341,2	Vô thời hạn	Hợp đồng mua bán nhà và chuyển quyền sử dụng đất ngày 31/12/2007	Văn phòng làm việc	Hiện QSD đất tại số 436 Nguyễn Trãi có diện tích 233,4 m2 đã được sử dụng làm tài sản thế chấp tại Ngân hàng Agribank

(Nguồn: LCD)

6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm tiếp theo

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2023	%tăng giảm KH2024/TH2023
1	Tổng doanh thu	70,556	35,538	98,54%
2	Lợi nhuận trước thuế	0,55	0,976	(43,65%)

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của LCD)

PHẦN II: PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN ĐẦU TƯ CỦA TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM TẠI CTCP LẮP MÁY – THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN

1. Cơ sở pháp lý

- Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty TNHH MTV do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Nghị định 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP;
- Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/01/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP đã thông qua Đề án cơ cấu lại Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP giai đoạn 2021 - 2025 và giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực

hiện Đề án cơ cấu lại Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP giai đoạn 2021 - 2025 theo Điều lệ LILAMA và các quy định hiện hành của pháp luật;

- Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT ngày 05/02/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP về kế hoạch thoái vốn đầu tư của LILAMA tại một số đơn vị thành viên theo Đề án Cơ cấu lại LILAMA giai đoạn 2021 - 2025;
- Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 111/2024/112/CTTĐG-CPAVIETNAM-NV2 ngày 24/12/2024 do Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM ban hành;
- Căn cứ văn bản số 1355/2024/CV-CPA VIETNAM ngày 24/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM về việc đề xuất giá khởi điểm một cổ phần của Công ty cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện.

2. Mục đích chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn của LILAMA đầu tư tại LCD nhằm thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP giai đoạn 2021-2025 đã được Bộ Xây dựng thông qua tại văn bản số 5360/BXD-KHTC, ngày 23 tháng 11 năm 2023. Nhằm nâng cao phát huy tối đa giá trị thương hiệu LILAMA, tạo sức cạnh tranh lớn trên thị trường trong và ngoài nước, khẳng định LILAMA là thương hiệu hàng đầu của Việt Nam trong vai trò tổng thầu EPC, nhà thầu xây lắp, nhà chế tạo dây chuyền thiết bị đồng bộ của các dự án công nghiệp để tiến tới tham gia và chuỗi sản phẩm liên kết toàn cầu của các Công ty đa quốc gia.

3. Tình hình đầu tư vốn

Tính đến thời điểm lập Phương án chuyển nhượng vốn (tháng 12/2024), tình hình đầu tư vốn của LILAMA tại LCD như sau:

- Số lượng cổ phần LILAMA tại LCD là: 542.750 cổ phần, chiếm 36,18% vốn điều lệ của LCD.
- Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá: 5.427.500.000 đồng (Năm tỷ bốn trăm hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).
- Mệnh giá cổ phiếu LCD: 10.000 đồng/cổ phần.
- Giá trị cổ tức bằng tiền lũy kế của LILAMA đã nhận được từ năm 2020 đến hết ngày 31/12/2024: 0 VND.

4. Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của LILAMA tại LCD sẽ bổ sung vào dòng tiền thu được của LILAMA một khoản ước tính theo Chứng thư Thẩm định giá số 111/2024/112/CTTĐG-CPAVIETNAM-NV2 ngày 24/12/2024 là 81.000 đồng/cổ phần (đã làm tròn).

Thực hiện chuyển nhượng vốn của LILAMA tại LCD không làm thay đổi vốn điều lệ, chỉ thay đổi cơ cấu cổ đông của LCD, giúp cho các cổ đông mới có cơ hội đầu tư, hỗ trợ về mặt kỹ thuật, nhân sự. Đồng thời, việc chuyển nhượng vốn đầu tư tại LCD là thực hiện theo đúng chủ trương của Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 số 10/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/01/2024 về việc thoái toàn bộ vốn góp của Tổng Công ty tại 19 công ty con, công ty liên kết.

5. Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện và Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn tại CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện

5.1 Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện

Ngành xây lắp là một trong những ngành kinh tế quan trọng của bất kỳ quốc gia nào, đóng góp lớn vào sự phát triển cơ sở hạ tầng và nền kinh tế. Ở Việt Nam, ngành xây lắp đã phát triển mạnh mẽ trong những năm qua và vẫn tiếp tục có triển vọng tốt trong tương lai. Sau thời kỳ gián đoạn do dịch bệnh, ngành xây dựng và xây lắp của Việt Nam đã bước vào quá trình phục hồi nhanh chóng. Năm 2023 và 2024 chứng kiến sự hồi phục mạnh mẽ nhờ các chính sách hỗ trợ của Chính phủ, đặc biệt là trong các lĩnh vực bất động sản, hạ tầng giao thông và công nghiệp. Chính phủ và các địa phương tiếp tục đẩy mạnh các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm như cao tốc Bắc Nam, các cảng biển, sân bay, đường sắt, và các dự án giao thông đô thị. Bên cạnh đó Chính phủ đã và đang thực hiện các chính sách hỗ trợ cho ngành xây dựng, như giảm thuế, hỗ trợ tín dụng cho các dự án hạ tầng lớn, và cải cách thủ tục hành chính để giảm thiểu rủi ro và tăng tính minh bạch. Trong thời gian tới ngành xây lắp có nhiều triển vọng phát triển nhờ vào các yếu tố như:

- Tăng trưởng nhu cầu xây dựng hạ tầng và đô thị: Chính phủ tiếp tục đầu tư vào các dự án cơ sở hạ tầng trọng điểm như giao thông, điện, nước, và xử lý chất thải. Điều này sẽ thúc đẩy nhu cầu về xây dựng, từ các tuyến đường cao tốc, sân bay, đến các dự án nhà ở và khu công nghiệp.
- Ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo: Sự phát triển của công nghệ trong ngành xây dựng sẽ giúp cải thiện hiệu quả thi công, giảm thiểu sai sót, và tiết kiệm chi phí.
- Chính sách hỗ trợ từ Chính phủ: Chính phủ đã và đang thực hiện các chính sách hỗ trợ cho ngành xây dựng, như giảm thuế, hỗ trợ tín dụng cho các dự án hạ tầng lớn, và cải cách thủ tục hành chính để giảm thiểu rủi ro và tăng tính minh bạch.
- Đầu tư và phát triển bất động sản: Ngành bất động sản tiếp tục là một mảng tiềm năng, đặc biệt trong các khu vực đô thị lớn như Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng. Các dự án nhà ở cao cấp, khu đô thị mới, và các khu công nghiệp sẽ tạo ra nhu cầu xây dựng mạnh mẽ.

Như vậy với định hướng phát triển của ngành xây lắp cũng như nhu cầu phát triển nội tại của nền kinh tế, triển vọng phát triển của ngành cũng như của Công ty là tương đối khả quan.

5.2 Số lượng cổ phần chuyển nhượng và Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn tại CTCP Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện
- Sàn giao dịch: HNX
- Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số cổ phần LILAMA sở hữu: 542.750 cổ phần, chiếm 36,18% vốn điều lệ của LCD .
- Số lượng cổ phần chào bán: 542.750 cổ phần, tương ứng với 100% vốn góp của LILAMA tại LCD. Trong đó số lượng cổ phiếu đã niêm yết là 516.750 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu chưa niêm yết là 26.000 cổ phiếu. LILAMA sẽ thực hiện chuyển nhượng toàn bộ 542.750 cổ phần sau khi công ty LCD hoàn thành đăng ký niêm yết bổ sung 26.000 cổ phiếu.
- Tổng Giá trị chào bán theo mệnh giá: 5.427.500.000 đồng (*Năm tỷ bốn trăm hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*)

- Trên cơ sở giả định số lượng cổ phiếu bán được bằng số lượng cổ phiếu LILAMA đang nắm giữ tại LCD, giá chào bán bằng giá tối thiểu theo Chứng thư thẩm định giá số 111/2024/112/CTTĐG-CPAVIETNAM-NV2 ngày 24/12/2024 do Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM ban hành, thì giá trị dự kiến thu được khi LILAMA thực hiện thoái toàn bộ cổ phần tại LCD là: $542.750 \text{ cổ phiếu} \times 81.000 \text{ đồng/cổ phiếu} = 43.962.750.000 \text{ đồng}$ (Bốn mươi ba tỷ chín trăm sáu mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

6. Các phương án chuyển nhượng cổ phần

6.1. Thực hiện chuyển nhượng cổ phần ngoài hệ thống của Sở Giao dịch Chứng khoán

6.1.1. Chào bán chứng khoán ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng theo hình thức đấu giá

a. Căn cứ lựa chọn

Căn cứ theo Điều 10 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, chào bán chứng khoán ra công chúng bao gồm như sau:

“1. Chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng bao gồm:

- a) Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để huy động thêm vốn cho tổ chức phát hành;*
- b) Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để trở thành công ty đại chúng thông qua thay đổi cơ cấu sở hữu nhưng không làm tăng vốn điều lệ của tổ chức phát hành;*
- c) Kết hợp hình thức quy định tại các điểm a, b khoản này;*
- d) Chào bán chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng để thành lập quỹ đầu tư chứng khoán.*

2. Chào bán thêm chứng khoán ra công chúng bao gồm:

- a) Công ty đại chúng chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng hoặc phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu;*
- b) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán chào bán thêm chứng chỉ quỹ ra công chúng để tăng vốn điều lệ của Quỹ đầu tư.*

3. Cổ đông công ty đại chúng chào bán cổ phiếu ra công chúng.

4. Tổ chức phát hành chào bán trái phiếu và các loại chứng khoán khác ra công chúng.”

Công ty Cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện (LCD) hiện đang là công ty đại chúng, đăng ký Giao dịch trên sàn HNX. Do đó, LILAMA trong trường hợp này có thể thực hiện chuyển nhượng cổ phần thông qua chào bán cổ phần ra công chúng theo phương thức đấu giá. Việc đấu giá khi thực hiện chào bán chứng khoán cũng đồng thời đảm bảo tối đa tính công khai, minh bạch và tạo ra được tối đa lợi ích cho chủ sở hữu thực hiện thoái vốn. Tuy nhiên phải thỏa mãn điều kiện ở mục “b. Rà soát điều kiện thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng” dưới đây.

b. Rà soát điều kiện thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng

Căn cứ theo Điều 13 Nghị định 155/2020.NĐ-CP có quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng và thực hiện ra soát đối với LCD, ta có bảng sau:

STT	Điều kiện chào bán chứng khoán ra công chúng	Khả năng đáp ứng
1	Cổ phiếu được chào bán phải là cổ phiếu của doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán	Mức vốn điều lệ của LCD tính tới thời điểm hiện tại trên BCTC Quý 3/2024 tự lập là 15.000.000.000 đồng => Không đủ điều kiện
2	Hoạt động kinh doanh của 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán	Tại BCTC kiểm toán năm 2023, LCD có Lợi nhuận sau thuế năm 2023 và 2022 lần lượt là 113.613.567 đồng và 126.755.766 đồng. Đồng thời, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế của Công ty là 5.624.428.253 đồng => Đủ điều kiện
3	Trường hợp cổ đông đăng ký chào bán là tổ chức, phương án chào bán cổ phiếu phải được cấp có thẩm quyền của tổ chức đăng ký chào bán thông qua theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của cổ đông đăng ký chào bán	Khi triển khai thực hiện, phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng của LILAMA sẽ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thông qua theo quy định => Đủ điều kiện
4	Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	Công ty đã ký kết Hợp đồng tư vấn với CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam => Đủ điều kiện
5	Cổ đông đăng ký chào bán phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán	LILAMA sẽ mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu chào bán theo đúng quy định. => Đủ điều kiện
6	Việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán	Đối tượng chào bán sẽ là nhà đầu tư trong nước nên sẽ không ảnh hưởng đến tỷ lệ SHNN tại Công ty => Đủ điều kiện

Kết luận: Việc LILAMA thực hiện chuyển nhượng cổ phiếu tại LCD theo hình thức chào bán chứng khoán ra công chúng thông qua phương thức đấu giá **không đủ điều kiện để thực hiện**.

6.1.2. Chuyển nhượng cổ phiếu ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán thông qua xin ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý

Căn cứ theo Điểm r Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều 6 Thông tư 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020:

“2. Các trường hợp chuyển quyền sở hữu chứng khoán theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bao gồm:

...

r) Các trường hợp chuyển quyền sở hữu chứng khoán khác sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

...

3. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét chấp thuận các trường hợp chuyển quyền sở hữu chứng khoán quy định tại điểm r khoản 2 Điều này căn cứ trên một số hoặc toàn bộ các tài liệu sau:

a) Công văn đề nghị chuyển quyền sở hữu chứng khoán ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán;

b) Hợp đồng giao dịch hoặc giấy tờ thỏa thuận giữa các bên;

c) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ sở hữu doanh nghiệp của các bên chuyển quyền sở hữu (đối với tổ chức trong nước) thông qua việc chuyển quyền sở hữu chứng khoán theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

d) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông công ty đại chúng, Ban đại diện quỹ đóng thông qua việc không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán;

đ) Công văn nêu ý kiến của tổ chức phát hành chứng khoán được chuyển quyền sở hữu về việc chuyển quyền sở hữu chứng khoán giữa các nhà đầu tư nêu trong hồ sơ;

e) Văn bản xác nhận của thành viên lưu ký (trường hợp chứng khoán đã lưu ký) hoặc tổ chức phát hành, công ty đại chúng (trường hợp chứng khoán chưa lưu ký) về số lượng chứng khoán chuyển quyền sở hữu mà các bên chuyển quyền sở hữu hiện đang sở hữu;

g) Văn bản của cơ quan quản lý chuyên ngành có ý kiến về việc chuyển quyền sở hữu chứng khoán của tổ chức phát hành, công ty đại chúng hoạt động trong lĩnh vực mà pháp luật chuyên ngành quy định phải có ý kiến;

h) Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ tương đương của các bên chuyển quyền sở hữu (nếu là tổ chức); giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (nếu là cá nhân);

i) Giấy chứng nhận đăng ký mã số giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp;

k) Giấy ủy quyền hoặc tài liệu chứng minh thẩm quyền ký kết hợp đồng giao dịch;

l) Văn bản của các bên chuyển quyền sở hữu làm rõ các nội dung liên quan đến việc công bố thông tin, chào mua công khai, thanh toán không dùng tiền mặt, nguồn vốn đảm bảo thanh toán và các nội dung khác theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

4. Các tài liệu quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành 01 bộ hồ sơ gốc bằng tiếng Việt và được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trường hợp các tài liệu trong hồ sơ là bản sao thì phải là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc bản sao đã được đối chiếu khớp đúng với bản chính. Tài liệu được lập bằng tiếng nước ngoài phải được gửi kèm bản dịch chứng thực sang tiếng Việt bởi cơ quan có thẩm quyền; những tài liệu do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp hoặc xác nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản gửi yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ (nếu có). Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, tài liệu hợp lệ, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phải trả lời bằng văn bản về việc chấp thuận hoặc từ chối chuyển quyền sở hữu chứng khoán.”

Theo đó, Cổ phiếu của LCD có thể được thực hiện chuyển nhượng ngoài hệ thống sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN). LILAMA sẽ cần xác định chính xác Bên nhận chuyển nhượng, có đầy đủ Hợp đồng giao dịch chuyển nhượng được ký kết và một số tài liệu liên quan khác.

Tuy nhiên, LILAMA cần lưu ý đây là trường hợp đặc thù và chưa có tiêu chuẩn cụ thể được luật hóa, thiếu cơ sở pháp lý để UBCKNN chấp thuận chuyển quyền sở hữu chứng khoán ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán. Việc LILAMA có thể thực hiện theo phương thức này hay không phụ thuộc vào giá giao dịch, tình hình thị trường và thực tế triển khai tại thời điểm LILAMA nộp hồ sơ lên UBCKNN, không có tính chắc chắn về việc được chấp thuận của UBCKNN (Dù LILAMA đã phải ký kết hợp đồng/ thỏa thuận với nhà đầu tư mua cổ phiếu mới đủ điều kiện nộp hồ sơ).

6.2. Thực hiện chuyển nhượng cổ phần trong hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán

Công ty Cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện (LCD) hiện đang là công ty đại chúng, đăng ký Giao dịch trên sàn HNX. Do đó, việc thực hiện chuyển nhượng cổ phiếu của Cổ đông công ty là LILAMA có thể thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thông qua 2 phương thức sau

6.2.1. Giao dịch khớp lệnh liên tục

Theo Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán: “Phương thức khớp lệnh tập trung là phương thức giao dịch được thực hiện trên hệ thống giao dịch chứng khoán trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán. Phương thức khớp lệnh tập trung bao gồm khớp lệnh định kỳ và khớp lệnh liên tục.

Khớp lệnh định kỳ là phương thức giao dịch được thực hiện trên hệ thống giao dịch chứng khoán trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán tại một thời điểm xác định.”

Theo Phụ lục III ban thành kèm theo Quyết định 17/QĐ-HĐTV của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về ban hành quy chế niêm yết và giao dịch chứng khoán niêm yết, biên độ dao động giá của cổ phiếu tại sàn HNX được quy định là “ $\pm 10\%$ so với giá tham chiếu”

Giá trần và giá sàn cũng được xác định như sau:

Giá trần = Giá tham chiếu + (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá)

Giá sàn = Giá tham chiếu - (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá)

Theo đó, LILAMA sẽ thực hiện chuyển nhượng toàn bộ 542.750 cổ phần theo phương thức giao dịch khớp lệnh liên tục sau khi công ty LCD hoàn thành đăng ký niêm yết bổ sung 26.000 cổ phiếu.

Giá giao dịch của cổ phiếu LCD sẽ giới hạn trong biên độ giao dịch tại Ngày thực hiện đặt lệnh giao dịch chuyển nhượng. LILAMA sẽ đặt lệnh bán theo mức giá mong muốn đảm bảo các quy định, các nhà đầu tư có nhu cầu sẽ chấp nhận mức giá và thực hiện mua.

Tuy nhiên, số lượng cổ phần cần chuyển nhượng là khá lớn với 542.750 cổ phần và với tình hình Công ty LCD đang giao dịch cổ phiếu tính thanh khoản thấp cùng với đó giá giao dịch thấp trong khi định giá vượt xa nhiều so với biên độ giao dịch của cổ phiếu sẽ khiến cho phương thức này khá khó khăn để thực hiện trong tình hình hiện tại.

6.2.2. Giao dịch thỏa thuận trong biên độ

Theo Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán.

“Phương thức giao dịch thỏa thuận là phương thức giao dịch trong đó các bên tham gia giao dịch thông qua thành viên giao dịch tự thỏa thuận về các điều kiện giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán; hoặc các bên tham gia giao dịch thỏa thuận, thực hiện giao dịch, sau đó thông qua thành viên giao dịch ghi nhận kết quả giao dịch vào hệ thống giao dịch chứng khoán.”

“Biên độ dao động giá là giới hạn dao động giá chứng khoán quy định trong ngày giao dịch được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) so với giá tham chiếu.”

Điều 4

“1. Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam quyết định biên độ dao động giá sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

2. Trong trường hợp cần thiết để ổn định thị trường, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước quyết định điều chỉnh biên độ dao động giá và công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.”

Theo đó, LILAMA sẽ thực hiện chuyển nhượng toàn bộ 542.750 cổ phần theo phương thức giao dịch khớp lệnh – thỏa thuận sau khi công ty LCD hoàn thành đăng ký niêm yết bổ sung 26.000 cổ phiếu. Khối lượng cổ phiếu LILAMA có nhu cầu chuyển nhượng tại LCD là khá lớn với 542.750 cổ phần. Với việc chuyển nhượng theo phương thức này đòi hỏi giá thỏa thuận vẫn phải nằm trong biên độ giao dịch của mã chứng khoán đó tại ngày chuyển nhượng sẽ khiến cho

phương thức này khá khó khăn để thực hiện trong tình hình hiện tại. Đồng thời phương thức này sẽ mang tính cạnh tranh và tính minh bạch thấp hơn so với các phương thức khác.

7. Đề xuất

7.1 Phương thức chuyển nhượng

Nhằm để đảm bảo việc chuyển nhượng 542.750 cổ phần LCD của LILAMA được diễn ra công khai minh bạch và có khả năng thành công cao nhất, VietinBank Securities xin đề xuất Tổng Công ty thực hiện theo Phương thức **Chuyển nhượng trên sàn GDCK - Giao dịch khớp lệnh liên tục**.

Trường hợp thực hiện theo Phương thức Giao dịch trên sàn GDCK-Giao dịch khớp lệnh liên tục trong 30 ngày đầu tiên kể từ ngày bắt đầu giao dịch được đăng ký trong Thông báo giao dịch gửi SGDCK và UBCKNN mà không có phát sinh bất cứ giao dịch khớp lệnh nào, việc chuyển nhượng cổ phiếu tại LCD sẽ được chuyển sang thực hiện theo **Phương thức Chuyển nhượng cổ phiếu ngoài hệ thống giao dịch chứng khoán thông qua xin ý kiến chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều 6 Thông tư 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020**.

7.2 Giá khởi điểm chào bán

❖ Xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn của LILAMA tại LCD như sau

Pháp luật về Quản lý Vốn Nhà nước có quy định về giá khởi điểm khi thực hiện chuyển nhượng vốn tại các công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán như sau:

- Mức giá khởi điểm do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định công bố tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn không được thấp hơn các mức giá: (i) giá xác định của tổ chức có chức năng thẩm định giá; (ii) giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của mã chứng khoán đã giao dịch của công ty cổ phần niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; (iii) giá tham chiếu của mã chứng khoán của công ty cổ phần đang giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày.

Do LILAMA có thể vận dụng quy định của Pháp luật về Quản lý Vốn Nhà nước nên mức giá khởi điểm sẽ do HĐQT của LILAMA quyết định sau khi xin ý kiến của Bộ Xây dựng. Mức giá khởi điểm sẽ không được thấp hơn các mức giá: (i) giá xác định của tổ chức có chức năng thẩm định giá; (ii) giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của mã chứng khoán đã giao dịch của công ty cổ phần niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; (iii) giá tham chiếu của mã chứng khoán của công ty cổ phần đang giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày.

Trường hợp tại ngày phê duyệt Phương án chào bán cổ phiếu LCD do LILAMA sở hữu ra công chúng:

- Giá cổ phiếu tại Chứng thư thẩm định giá cao hơn giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp của cổ phiếu LCD trước ngày phê duyệt phương án chào bán cổ phiếu và giá tham chiếu của cổ phiếu LCD trước ngày phê duyệt phương án chào bán 01 ngày thì lấy giá tại Chứng thư thẩm định giá nêu trên làm giá khởi điểm;

- Giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp của cổ phiếu LCD trước ngày phê duyệt phương án chào bán cổ phiếu cao hơn giá tại Chứng thư thẩm định giá và giá tham chiếu của cổ phiếu LCD trước ngày phê duyệt phương án chào bán 01 ngày thì lấy giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp của cổ phiếu LCD trước ngày phê duyệt phương án chào bán cổ phiếu làm giá khởi điểm;
- Giá tham chiếu của cổ phiếu LCD trước ngày phê duyệt phương án chào bán 01 ngày cao hơn giá tại Chứng thư thẩm định giá và giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp của cổ phiếu LCD trước ngày phê duyệt phương án chào bán cổ phiếu thì lấy giá tham chiếu của cổ phiếu LCD trước ngày phê duyệt phương án chào bán 01 ngày làm giá khởi điểm.
- ❖ Ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn là ngày **12/05/2025**
- ✓ Theo thống kê của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, giá tham chiếu của cổ phiếu LCD tại ngày **09/05/2025** là **19.600 đồng/cổ phiếu**.
- ✓ Theo thống kê của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp của cổ phiếu LCD tính từ ngày 25/03/2025 đến ngày 09/05/2025 là **19.600 đồng/cổ phiếu**, cụ thể như sau:

STT	Phiên giao dịch	Giá tham chiếu (đồng/cp)
1	09/05/2025	19.600
2	08/05/2025	19.600
3	07/05/2025	19.600
4	06/05/2025	19.600
5	05/05/2025	19.600
6	29/04/2025	19.600
7	28/04/2025	19.600
8	25/04/2025	19.600
9	24/04/2025	19.600
10	23/04/2025	19.600
11	22/04/2025	19.600
12	21/04/2025	19.600
13	18/04/2025	19.600
14	17/04/2025	19.600
15	16/04/2025	19.600
16	15/04/2025	19.600
17	14/04/2025	19.600
18	11/04/2025	19.600

STT	Phiên giao dịch	Giá tham chiếu (đồng/cp)
19	10/04/2025	19.600
20	09/04/2025	19.600
21	08/04/2025	19.600
22	04/04/2025	19.600
23	03/04/2025	19.600
24	02/04/2025	19.600
25	01/04/2025	19.600
26	31/03/2025	19.600
27	28/03/2025	19.600
28	27/03/2025	19.600
29	26/03/2025	19.600
30	25/03/2025	19.600
	Bình quân	19.600

- ✓ Theo Chứng thư thẩm định giá số 111/2024/112/CTTĐG-CPAVIETNAM-NV2 ngày 24/12/2024 do Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM ban hành, giá trị cổ phiếu LCD được xác định là **81.000 đồng/cổ phiếu**.

Do đó, ngày **12/05/2025** là ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn, giá khởi điểm chuyển nhượng vốn sẽ là **81.000 đồng/cổ phiếu**.

8. Thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn

Căn cứ Khoản 2, Điều 80 Luật doanh nghiệp 2020 quy định: “Quyền, nghĩa vụ và chế độ làm việc của Hội đồng thành viên được thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan” và Căn cứ Điểm d, Mục 2.19, Điều 30 Điều lệ LILAMA quy định Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị: “*Phê chuẩn việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài*”. Theo đó, Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của LILAMA đầu tư tại LCD là Hội đồng quản trị LILAMA.

9. Dự kiến lộ trình thực hiện

- Thông qua và phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn theo quy định
- Nộp Thông báo giao dịch cổ phiếu LCD lên UBCKNN và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Đặt lệnh thực hiện giao dịch
- Báo cáo kết quả giao dịch với UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và các cơ quan có liên quan khác
- Dự kiến Lộ trình thực hiện:

STT	Nội dung công việc	Thời gian theo quy định	Dự kiến triển khai	Nhân sự	Ghi chú
1	Cấp có thẩm quyền của LILAMA phê duyệt thông qua Phương án thực hiện chuyển nhượng cổ phần của LILAMA theo phương thức giao dịch khớp lệnh			LILAMA	
I	Phương thức Giao dịch trên sàn GDCK-Giao dịch khớp lệnh liên tục				
2	LILAMA công bố thông tin về việc dự kiến giao dịch theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII hoặc Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC	Tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày dự kiến thực hiện giao dịch	X-3	LILAMA, Tư vấn	Điểm a, khoản 1, Điều 33, Thông tư 96/2020/TT-BTC
3	Ngày dự kiến thực hiện giao dịch đầu tiên trong việc chuyển nhượng cổ phần theo phương thức giao dịch khớp lệnh cho nhà đầu tư		X	LILAMA	
4	Hạn chót để thực hiện chuyển nhượng cổ phần theo phương thức giao dịch khớp lệnh	Thời hạn thực hiện giao dịch không được quá 30 ngày, kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch. Người nội bộ và người có liên quan phải thực hiện theo thời gian, khối lượng, giá trị do Sở giao dịch chứng khoán đã công bố thông tin và chỉ được thực hiện giao dịch đầu	X+29	LILAMA	Điểm b, khoản 1, Điều 33, Thông tư 96/2020/TT-BTC

STT	Nội dung công việc	Thời gian theo quy định	Dự kiến triển khai	Nhân sự	Ghi chú
		tiên vào ngày giao dịch liền sau ngày có thông tin công bố từ Sở giao dịch chứng khoán;			
5	LILAMA công bố thông tin về kết quả giao dịch, đồng thời giải trình nguyên nhân không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch	X+5 đến X+34	LILAMA, Tư vấn	Điểm đ, khoản 1, Điều 33, Thông tư 96/2020/TT- BTC
6	LILAMA công bố thông tin về việc không còn là cổ đông lớn của công ty đại chúng (trong trường hợp sau khi chuyển nhượng vốn, LILAMA không còn đủ điều kiện là cổ đông lớn của công ty đại chúng)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày không còn là cổ đông lớn.	X+5 đến X+34	LILAMA, Tư vấn	Khoản 1, Điều 31, Thông tư 96/2020/TT- BTC
7	Nhà đầu tư thực hiện mua phần vốn của LILAMA công bố thông tin và báo cáo về giao dịch cho công ty đại chúng, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán về việc trở thành cổ đông lớn của công ty đại chúng (trong trường hợp sau khi thực hiện mua lại phần vốn của LILAMA, nhà đầu tư đủ điều kiện là cổ đông lớn của công ty đại chúng)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày trở thành cổ đông lớn	X+5 đến X+34		Khoản 1, Điều 31, Thông tư 96/2020/TT- BTC

STT	Nội dung công việc	Thời gian theo quy định	Dự kiến triển khai	Nhân sự	Ghi chú
8	Công ty đại chúng công bố trên trang thông tin điện tử của công ty sau khi nhận được các báo cáo liên quan đến giao dịch chứng khoán của LILAMA	03 ngày làm việc sau khi nhận được các báo cáo liên quan đến giao dịch chứng khoán của LILAMA	X+8 đến X+37	Công ty đại chúng	Khoản 7, Điều 33, Thông tư 96/2020/TT-BTC
II	Thực hiện theo Phương thức thông qua xin ý kiến chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (Trong trường hợp thực hiện khớp lệnh trong 30 ngày sau khi Thông báo giao dịch mà không phát sinh giao dịch khớp lệnh nào)				
1	Nộp bộ hồ sơ theo danh mục quy định tại Khoản 3 Thông tư 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 lên UBCKNN		X+35 đến X+36		
2	UBCKNN phản hồi yêu cầu bổ sung hồ sơ (nếu có)	07 ngày làm việc sau khi nhận hồ sơ	X+43		
3	UBCKNN chấp thuận hồ sơ hợp lệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ, tài liệu hợp lệ	X+53		
4	Thực hiện chuyển nhượng sau khi được UBCKNN chấp thuận		X+54		

X: ngày theo lịch (ngày thường)

Hà Nội, ngày tháng năm 202

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT